

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục công dân, mã số: 7140204

Trình độ đào tạo: Đại học

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Họ và tên người nhận xét: Phạm Việt Thắng

Nơi công tác: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Nhận xét về chương trình đào tạo: Giáo dục công dân; trình độ đại học

1. Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

Việc nâng cao chất lượng giáo viên nói riêng và viên chức giáo dục nói chung là một vấn đề cấp thiết.

Từ kết quả khảo sát thực tế các cơ sở giáo dục ở các tỉnh miền núi phía Bắc cho thấy chất lượng và số lượng đội ngũ giáo viên môn Giáo dục công dân, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (sau đây gọi chung là Giáo dục công dân, viết tắt là GD CD) còn nhiều bất cập, đặc biệt là sau khi triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc đào tạo đội ngũ giáo viên GD CD để đáp ứng được tốt yêu cầu của chương trình giáo dục mới, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ dạy học và giáo dục trong các cơ sở giáo dục đang đặt ra một cách cấp thiết, nhằm góp phần đổi mới và phát triển giáo dục ở địa phương, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới và phát triển giáo dục hiện nay, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng miền.

Tuy nhiên, tên của ngành đào tạo trong đề án cần bỏ chữ “Sư phạm” để đúng theo quy định của Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT, ngày 06 tháng 6 năm 2022, quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học.

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng, đầy đủ cả mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể nhằm phát triển năng lực người học.

Góp ý:

- Mục 6.4 nên sửa là *Cử nhân Giáo dục công dân* cho thống nhất với tên chương trình và ngành đào tạo, cũng như quy định mã cấp IV theo Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT

- Mục “6.8.2, hoa thị 3” và mục “6.10.3” nên sửa lại là “mức độ tự chủ và trách nhiệm” đúng theo quy định của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 6 năm 2021.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Cấu trúc chương trình đào tạo gồm 5 khối kiến thức là *Hợp lý*

Góp ý: Các khối kiến thức ghi trong tiểu mục 6.11.1 và trong tiểu mục 6.11.2 cần thống nhất;

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo gồm 130 tín chỉ (không bao gồm các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

Đảm bảo ở trên mức tối thiểu theo quy định 120 tín chỉ

5. Nội dung của chương trình đào tạo

Nội dung của chương trình đào tạo đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước).

Góp ý:

- Số tín chỉ của các học phần lý luận chính trị khuyến nghị nên giảm xuống 11 TC theo quy định dành cho các ngành không chuyên lý luận chính trị;

- Nên thay thế học phần lịch sử triết học bằng một học phần khác phù hợp hơn với ngành GD&ĐT

- Giảm bớt các học phần/chuyên đề của ngành lý luận chính trị để dành thời lượng cho các học phần tăng cường về giáo dục kinh tế và giáo dục pháp luật;

- Một số học phần về PPDH có thể trùng nhau về nội dung;

- Xem lại học phần PP và PC HCM và học phần LL và pháp luật về quyền con người (lập) trong Sơ đồ lịch trình giảng dạy

6. Đề cương chi tiết của học phần/môn học

Các môn học đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu học tập và tài liệu tham khảo hướng dẫn người học tự học.

7. Năng lực của cơ sở đào tạo

- Đội ngũ cán bộ cơ hữu: đáp ứng đủ theo quy định
- Cơ sở vật chất (phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm), website; Thư viện và học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo
- Chương trình có sự tham khảo các chương trình của cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

8. Kết luận: Chương trình đào tạo đạt yêu cầu

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI NHẬN XÉT



PGS,TS Phạm Việt Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục công dân, mã số: 7140204.

Trình độ đào tạo: Đại học

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Họ và tên người nhận xét: PGS.TS. Đào Đức Doãn

Nơi công tác: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Nhận xét về chương trình đào tạo: ngành Giáo dục công dân; trình độ đại học

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

Việc xây dựng chương trình đào tạo giáo viên ngành Giáo dục công dân là rất cần thiết để góp phần đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền núi phía Bắc; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCHTW Đảng khóa XI và đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Kết quả khảo sát thực tế các cơ sở giáo dục ở các tỉnh miền núi phía Bắc đã cho thấy rõ điều đó.

Việc xây dựng chương trình đào tạo giáo viên ngành Giáo dục công dân bảo đảm phù hợp với các văn bản pháp luật của Nhà nước, phù hợp với Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 27/2/2025 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng gồm: mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể (về kiến thức, kỹ năng, năng lực) nhằm hình thành, phát triển cho giáo sinh phẩm chất và năng lực của người giáo viên môn Giáo dục công dân, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các mục tiêu này được cụ thể hóa phù hợp trong chuẩn đầu ra.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Cấu trúc chương trình đào tạo gồm 3 khối kiến thức phù hợp là: kiến thức giáo

dục đại cương; kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (cơ sở ngành; chuyên ngành) và kiến thức nghiệp vụ sư phạm.

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

Thời lượng của chương trình đào tạo gồm 130 tín chỉ là phù hợp.

5. Nội dung của chương trình đào tạo

Nội dung của chương trình đào tạo đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu đào tạo giáo viên ngành Giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông 32018.

6. Đề cương chi tiết của học phần/môn học

Các môn học đều có mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu học tập và tài liệu tham khảo hướng dẫn người học tự học.

7. Năng lực của cơ sở đào tạo

- Đội ngũ cán bộ cơ hữu: đáp ứng đủ
- Cơ sở vật chất (phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm), website; Thư viện và học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo
- Chương trình có sự tham khảo các chương trình của cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

8. Kết luận: Chương trình đào tạo đạt yêu cầu

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI NHẬN XÉT



PGS.TS. Đào Đức Doãn